

Mục	Chỉ số Km														
	Tháng	6	12	18	24	30	36	42	48	54	60	66	72		
	x1000km	1	10	20	30	40	50	60	70	80	90	100	110	120	
<b>Thiết bị chung</b>															
Các đồng hồ đo, đèn cảnh báo và còi			K		K		K		K		K		K		
Các đèn chiếu sáng trong ngoài và táp-lô			K		K		K		K		K		K		
Thiết bị gạt nước, cao su gạt nước			K		K		K		K		K		K		
Dây đai an toàn, cơ cấu khóa			K		K		K		K		K		K		
<b>Động cơ xăng 2.0L EcoBoost</b>															
Dây đai tổng			K	K	K	K	K	T	K	K	K	K	K	T	
Đầu (nhớt) động cơ (WSS-M2C946-A, 5W30)	1*	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	
Lọc dầu (nhớt) động cơ	1*		T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	
<b>Hệ thống làm mát</b>															
Tình trạng hệ thống làm mát (rò rỉ, hư hỏng)			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Nước làm mát		Thay mới mỗi 100.000 Km hoặc theo yêu cầu sửa chữa													
<b>Hệ thống nhiên liệu và nạp khí</b>															
Lọc gió	2*		K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Lọc nhiên liệu		Thay mới lọc nhiên liệu mỗi 20.000 Km hoặc theo yêu cầu sửa chữa													
Đường ống dẫn nhiên liệu và khớp nối			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
<b>Gâm và Thân xe</b>															
Hành trình & hoạt động phanh và ly hợp			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Đường ống đầu phanh và các điểm nối			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Dầu phanh/Dầu ly hợp (DOT 4 LV, WSS-M6C65-A2)	3*		K	K	K	T	K	K	K	T	K	K	K	T	
Thay mới dầu phanh mỗi 3 năm															
Phanh tay				K		K		K		K		K		K	
Trợ lực phanh và ống chân không				K		K		K		K		K		K	
Mã, đĩa phanh và rô ri đầu phanh				K		K		K		K		K		K	
Guốc, tang trống và rô ri đầu phanh				K		K		K		K		K		K	
Độ mòn và áp suất lốp (Kể cả lốp dự phòng)			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Đào lốp		Thực hiện đào lốp mỗi 20.000 Km													
<b>Hệ thống lái</b>															
Dầu trợ lực lái (WSS M2C938 A)			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Thay mới dầu trợ lực lái mỗi 200.000 Km hoặc 10 năm tùy theo điều kiện nào đến trước															
Chi tiết nối hệ thống lái & rô tuyn, thanh kéo				K		K		K		K		K		K	
Dầu hộp số tự động 6 số (6F55) (MERCON® LV, WSS-M2C938-A)				K		K		K		K		K		K	
Thay mới dầu hộp số mỗi 200.000 Km hoặc theo yêu cầu sửa chữa															
<b>Hệ thống treo trước &amp; sau</b>															
Siết chặt Bu-lông chữ U nhíp sau đúng lực siết			S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	
Tắt RAS khi thực hiện nâng xe (treo khí)			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Lắp ngang và chụp bụi đầu láp			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Vặn chặt các ốc hệ thống gầm, khung, vỏ			S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	
Cửa, bản lề và khoá cửa						K				K				K	
Kiểm tra lực siết đai ốc bánh xe			S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	
Kiểm tra thân xe và sơn			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
<b>Hệ thống đánh lửa</b>															
Bugì		Thay Bugì mỗi 40.000 Km													
<b>Hệ thống điều hoà</b>															
Nhiệt độ cửa gió ra, tình trạng đường ống ga & rô ri						K				K				K	
Lọc điều hoà			V	T	V	T	V	T	V	T	V	T	V	T	
<b>Hệ thống điện</b>															
Kiểm tra cực ắc quy, tình trạng ắc quy (kiểm tra chỉ báo và tải ắc quy)			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Đèn chiếu sáng bên trong			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
Đèn chiếu sáng bên ngoài			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	
<b>Kiểm tra xe trên đường</b>															
Kiểm tra hoạt động động cơ, hộp số, phanh tay, hệ thống phanh, lái, khởi động nguội/nóng, tăng nhà ga, tiếng ồn.			K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	K	

Giải thích từ viết tắt:

V: Vệ sinh sạch

T: Thay thế.

K: Kiểm tra, lau chùi, sửa chữa, bôi trơn hoặc thay nếu cần

S: Siết chặt (tham khảo sách hướng dẫn sửa chữa).

Chú ý:

1\*: Nếu sử dụng xe liên tục trong các trường hợp đặc biệt sau thì dầu động cơ và lọc dầu cần được thay thường xuyên hơn:

- a. Sử dụng xe trong điều kiện không khí nhiều bụi
- b. Động cơ thường để chạy ở tốc độ cầm chừng và xe thường chạy ở tốc độ thấp.
- c. Lái xe theo chặng liên tục.

2\*: Nếu xe chạy trên đường nhiều bụi, cát thì công việc vệ sinh và thay thế cần tiến hành thường xuyên hơn.

3\*: Nếu sử dụng phanh/ly hợp liên tục như trên đường đồi núi hoặc trong điều kiện môi trường có độ ẩm cao, công việc kiểm tra và thay thế cần tiến hành thường xuyên hơn.